

Ngân hàng tăng tốc huy động, lãi suất nâng lên mặt bằng mới

10:54 02/03/2026

Bước vào tháng 3, thị trường tiền gửi tiếp tục ghi nhận làn sóng điều chỉnh lãi suất tại nhiều ngân hàng thương mại. Mức tăng phổ biến từ 0,01-0,3%/năm tùy kỳ hạn, song cũng có ngân hàng điều chỉnh tăng "khủng", thiết lập một mặt bằng mới cao hơn so với đầu năm. Ở các kỳ hạn trung và dài hạn, vùng lãi suất 6-7%/năm đang dần trở thành ngưỡng cạnh tranh phổ biến.

Trong "cuộc đua" lãi suất đầu tháng 3, khối ngân hàng thương mại cổ phần đang thể hiện vai trò dẫn dắt. Nổi bật là Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (LPBank) khi điều chỉnh mạnh lãi suất tiền gửi trực tuyến, với mức tăng từ 0,6-0,9%/năm so với trước đó. Cụ thể, kỳ hạn 1-2 tháng lên 4,7%/năm; 3-5 tháng 4,75%/năm; 6-11 tháng 6,8%/năm; 12-13 tháng đạt 7%/năm; 15-18 tháng 7,1%/năm; còn 24-60 tháng lên 7,2%/năm. Đây là một trong những mức cao nhất thị trường ở nhóm kỳ hạn dài.

Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank) cũng dẫn đầu ở nhiều kỳ hạn với 7,1%/năm cho tiền gửi từ 6-9 tháng; 7,2%/năm cho 12-13 tháng; 6,8%/năm cho 18-36 tháng. Ở kỳ hạn 12 tháng, mức 7,2%/năm của PGBank thuộc nhóm cao nhất toàn hệ thống.

Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV) áp dụng 6,5%/năm cho kỳ hạn 6-11 tháng và 7,2%/năm cho 12-36 tháng, cho thấy sự tập trung rõ rệt vào huy động vốn trung và dài hạn.

Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank) đưa ra 6,6%/năm cho 12 tháng; 6,9%/năm cho 15 tháng; 7%/năm cho 18 tháng; 7,1%/năm cho 24 tháng, kèm chương trình tặng mã dự thưởng với giải thưởng là sổ tiết kiệm từ 1-100 triệu đồng.

Tương tự, Ngân hàng TMCP Bắc Á (Bac A Bank) niêm yết 6,5%/năm cho 6-11 tháng; 6,55%/năm cho 12 tháng; 6,6%/năm cho 13-15 tháng; 6,7%/năm cho 18-36 tháng; một số kỳ hạn dài đạt 7-7,1%/năm.

Tại Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB), lãi suất dao động từ 6,2%/năm cho tiền gửi từ 6-9 tháng; 6,5%/năm cho 12-15 tháng; 6,7%/năm cho 18 tháng; 6,8%/năm cho 21 tháng; 6,9%/năm cho 24 tháng và 7,1%/năm cho 36 tháng. Nếu khách hàng gửi từ 500 triệu đồng, lãi suất 36 tháng được nâng lên 7,3%/năm.

Ở nhóm lãi suất cao không kèm điều kiện đặc biệt, Ngân hàng số Vikki Bank áp dụng 6,5%/năm cho 6 tháng; 6,6-6,7%/năm cho 12-13 tháng. Trong khi đó, Ngân hàng số Cake by VPBank niêm yết 7,3%/năm cho 6 tháng và 7,1%/năm cho 7-36 tháng; nếu cộng thêm ưu đãi theo quy mô tiền gửi, lãi suất thực nhận có thể đạt 8,1%/năm.

Có thể thấy, vùng 7%/năm đang dần trở thành mặt bằng cạnh tranh phổ biến trong khối ngân hàng tư nhân, đặc biệt ở kỳ hạn 12-24 tháng.

Bên cạnh biểu lãi suất đại trà, thị trường tiếp tục ghi nhận các gói lãi suất “khủng” đi kèm điều kiện đặc biệt.

Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) công bố mức 9%/năm cho kỳ hạn 13 tháng nếu khách hàng mở mới hoặc tái tục khoản gửi 12-13 tháng và duy trì số dư từ 500 tỷ đồng trở lên. Cùng áp dụng 9%/năm cho kỳ hạn 12-13 tháng khi gửi tại quầy, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) đi kèm điều kiện duy trì tối thiểu 2.000 tỷ đồng.

Ngoài ra, còn có Vikki Bank áp dụng 8,4%/năm cho kỳ hạn từ 13 tháng trở lên với khoản tiền gửi tối thiểu 999 tỷ đồng. Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) đưa ra mức 8,1%/năm cho 13 tháng và 7,7%/năm cho 12 tháng nếu số dư đạt từ 500 tỷ đồng.

Những mức lãi suất 8-9%/năm vì vậy chỉ áp dụng với nhóm khách hàng có quy mô tiền gửi rất lớn, gắn với điều kiện cụ thể về kỳ hạn và hình thức lĩnh lãi.

Giữa bối cảnh nhiều ngân hàng tăng lãi suất, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) lại điều chỉnh giảm mạnh từ 0,2-0,95%/năm đối với lãi suất trực tuyến trên ứng dụng ACB One. Kỳ hạn 1 tháng giảm còn 4,3%/năm; 2 tháng còn 4,4%/năm; nhóm 6-8 tháng còn 5,2%/năm; 9-11 tháng 5,3%/năm; kỳ hạn 12 tháng giảm xuống 5,7%/năm. Tuy nhiên, ACB vẫn duy trì mức 6,3%/năm cho khách hàng gửi tối thiểu 200 tỷ đồng, kỳ hạn 13 tháng.

Trước đó, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) cũng đã điều chỉnh giảm lãi suất trong tháng 2, cho thấy sự phân hóa ngày càng rõ trong chiến lược cân đối vốn giữa các ngân hàng.



Giữa loạt biến động, các ngân hàng có vốn nhà nước tiếp tục duy trì mặt bằng lãi suất tương đối ổn định. Tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank), lãi suất kỳ hạn 1-2 tháng 2,4%/năm; 3-5 tháng 2,7%/năm; 6-11 tháng 3,8%/năm; 12-18 tháng 5,2%/năm; 24 tháng 5,3%/năm.

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) áp dụng 3,5%/năm cho 6-9 tháng; 5,2%/năm cho 12 tháng; 5,3%/năm từ 24 tháng trở lên. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) có biểu lãi suất tương tự.

Dù không đẩy lãi suất lên cao, nhóm “Big 4” vẫn triển khai nhiều chương trình khuyến mại nhằm giữ chân khách hàng và thu hút dòng tiền. Có thể kết tới VietinBank với cơ hội trúng ô tô VinFast VF5 và các sổ tiết kiệm giá trị khi khách hàng gửi từ 1 triệu đồng hay chương trình tặng hơn 5.500 phần quà cho khách hàng gửi tiền tại Agribank từ nay đến hết tháng 3/2026...

Theo đánh giá của Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS), trong năm 2026, lãi suất huy động có thể tăng thêm 60-100 điểm cơ bản. Áp lực xuất phát từ nhu cầu tăng trưởng tín dụng cao trong khi huy động vốn có nguy cơ không theo kịp, buộc các ngân hàng phải chủ động nâng lãi suất, nhất là ở kỳ hạn trung và dài hạn. Cùng với đà giải ngân đầu tư công mạnh mẽ cho hạ tầng, giao thông, năng lượng, nhu cầu vốn của nền kinh tế được dự báo tiếp tục gia tăng, tạo thêm sức ép lên mặt bằng lãi suất.

Thu Trang